|  |  |
| --- | --- |
|  **PHÒNG GD HUYỆN THANH HÀ****ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6*****Thời gian làm bài: 90 phút****(Đề bài gồm 02 trang)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

|  |  |
| --- | --- |
| *1. Cây dừa xanh toả nhiều tàuDang tay đón gió, gật đầu gọi trăngThân dừa bạc phếch tháng nămQuả dừa – đàn lợn con nằm trên cao5. Đêm hè hoa nở cùng sao**Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanhAi mang nước ngọt, nước lànhAi đeo bao hũ rượu quanh cổ dừa* | *9. Tiếng dừa làm dịu nắng trưaGọi đàn gió đến cùng dừa múa reoTrời trong đầy tiếng rì ràoĐàn cò đánh nhịp bay vào bay ra...13. Đứng canh trời đất bao laMà dừa đủng đỉnh như là đứng chơi*(Cây dừa – Trần Đăng Khoa) |

**Lựa chọn và ghi lại đáp án đúng cho các câu từ 1 đến 8 *(mỗi câu đúng được 0,5 điểm)***

**Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Nghị luận | B. Tự sự | C. Miêu tả | D. Biểu cảm |

**Câu 2. Hãy xác định thể thơ của văn bản trên.**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thơ tự do. | B. Thơ lục bát. |
| C. Thơ năm chữ. | D. Thơ tám chữ. |

**Câu 3**. **Bài thơ bộc lộ cảm xúc về đối tượng nào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. cây dừa | B. bầu trời | C. hoa dừa | D. đàn cò |

**Câu 4. Trong bài thơ trên, tác giả đã sử dụng bao nhiêu từ láy?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. một từ | B. hai từ | C. ba từ | D. bốn từ |

**Câu 5. Vẻ đẹp của cây dừa được tác giả miêu tả vào những thời điểm nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. ngày nắng và cả ngày mưa.  | B. ngày nắng có gió to.  |
| C. ban ngày và cả ban đêm  | D. đêm trăng đầy sao. |

**Câu 6. Trong đoạn thơ sau, những tiếng nào được gieo vần với nhau?**

*Đêm hè hoa nở cùng sao*

 *Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh
 Ai mang nước ngọt, nước lành
Ai đeo bao hũ rượu quanh cổ dừa*

A. sao - vào; xanh - mang, xanh - lành

B. hoa - sao; xanh - lành; lành - quanh

C. sao - vào; xanh - lành; lành - quanh

D. xanh - lành; lành - quanh; ngọt - lành

**Câu 7. Tác giả đã sử dụng những biện pháp tu từ nào trong hai câu câu thơ sau?**

*Đứng canh trời đất bao la
Mà dừa đủng đỉnh như là đứng chơi*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hoán dụ và so sánh | B. Ẩn dụ và hoán dụ |
| C. So sánh và ẩn dụ | D. Nhân hóa và so sánh |

**Câu 8. Hình ảnh cây dừa trong hai câu thơ sau mang những vẻ đẹp nào?**

*Cây dừa xanh toả nhiều tàu
Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng*

|  |  |
| --- | --- |
| A. ham chơi, thích đi đây đi đó | B. thân thiện, thích kết giao bè bạn. |
| C. lười biếng, thích kết giao bè bạn | D. gần gũi, chăm chỉ |

**Câu 9. (1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ sau:

*Đêm hè hoa nở cùng sao*

*Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh*

**Câu 10. (1,0 điểm)**

1. Em hãy nêu ngắn gọn nội dung bài thơ.
2. Bài thơ khơi gợi trong em tình cảm gì?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

 Em hãy đóng vai nhân vật bà mẹ kể lại truyện truyền thuyết “*Thánh Gióng”.*

------------------- HẾT-------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2023– 2024**

**MÔN: Ngữ Văn - LỚP 6**

(Hướng dẫn chấm gồm 2 trang)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc hiểu** | 1 | D | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | C | 0,5 |
| 6 | C | 0,5 |
| 7 | D | 0,5 |
| 8 | B | 0,5 |
| 9 | - HS chỉ ra được biện pháp tu từ so sánh: *“Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh”**- Tác dụng:*+ Hình ảnh so sánh làm cho câu thơ sinh động, gợi cảm, giàu hình ảnh.+ giúp người đọc hình dung cụ thể về đặc điểm của tàu dừa giống như chiếc lược thiên nhiên.+ Qua hình ảnh ta thấy được khả năng quan sát tỉ mỉ, tinh tế và trí tưởng tượng tuyệt vời... của nhà thơ. | 0,250,250,250,25 |
| 10 | a. - Bài thơ bộc lộ cảm xúc của tác giả về hình ảnh đáng yêu, sinh động, quen thuộc, gần gũi của cây dừa nơi làng quê Việt Nam.- Bài thơ cũng thể hiện tình yêu cây dừa, yêu thiên nhiên của nhà thơ.b. - Bài thơ khơi gợi trong mỗi người đọc tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương, đất nước. | 0,250,250,5 |
| **II. Viết**  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự* có đầy đủ ba phần: *Mở bài, thân bài, kết bài* |  0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu:* đóng vai nhân vật bà mẹ kể lại truyện truyền thuyết “Thánh Gióng” | 0,25 |
|  *c. Học sinh có thể viết theo hướng sau:****+ Mở bài:*** - Đóng vai nhân vật bà mẹ tự giới thiệu về mình và câu chuyện định kể.***+ Thân bài:*** - Kể lại diễn biến câu chuyện:+ sự việc bà mẹ sinh ra Gióng+ Gióng đòi đi đánh giặc+ Gióng lớn lên + Gióng ra trận và đánh tan giặc+ Gióng bay về trời+ Những dấu tích còn lại của Gióng***\* Lưu ý:****- Kể lại câu chuyện theo ngôi thứ nhất.**- Sắp xếp các sự việc theo một trình tự hợp lí.**- Thêm, bớt các chi tiết phụ đúng chỗ hợp lí để chuyển ý cho câu chuyện liên kết chặt chẽ.**- Nhân vật bà mẹ khi kể biết kết hợp cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về con.****+ Kết bài:***  - Kết thúc câu chuyện, nêu bài học rút ra từ câu chuyện hoặc gửi gắm thông điệp. | 3,0 |
| *d. Sáng tạo:* cách diễn đạt độc đáo, lời văn sinh động hấp dẫn, thể hiện dấu ấn cá nhân. | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |

**\* Lưu ý:**

*1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.*

*2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có sức thuyết phục.*

*4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng*